

năng giải độc của gan và quá trình sinh tổng hợp protein.

Liều dùng: Người lớn : ngày 2-3 viên, chia vài lần.

Kremil S (Philippin)

Dạng thuốc: Viên nén có:

<i>Gel khô Al hydroxid</i>	325mg
<i>Mg carbonat</i>	325mg
<i>Dimeticon</i>	10mg
<i>Dicyclomin HCl</i>	2,5mg

Chỉ định: Loét dạ dày do tăng acid dịch vị, chứng tăng động ở dạ dày, co thắt đại tràng, đầy bụng, viêm tá tràng - thực quản, thoát vị hoành, ngộ độc do rượu, đau bụng sau phẫu thuật.

Liều dùng: Người lớn trị đau loét dạ dày: Cứ 4 giờ uống 2-4 viên. Các trường hợp khác: 1-2 viên, sau bữa ăn hoặc khi cần.

Chống chỉ định: Glôcôm góc đóng, liệt tắc ruột.

Lưu ý: Suy mạch vành, phì đại tuyến tiền liệt.

Kutrase (Mỹ)

Dạng thuốc: Viên nang chứa:

<i>Amylase</i>	30mg
<i>Protease</i>	6mg
<i>Lipase</i>	7,5mg
<i>Cellulase</i>	2mg
<i>Phenyltoloxamin citrat</i>	15mg
<i>Hyoscyamin sulfat</i>	0,0625mg

Chỉ định: Các chứng chậm tiêu, đầy bụng, buồn nôn.

Liều dùng: Người lớn: uống 1-2 viên vào bữa ăn.

Chống chỉ định: Tắc dạ dày- ruột, mất trương lực ruột, viêm loét dạ dày, tá tràng, glôcôm, bí đại.

Kwai (Pháp)

Dạng thuốc: Viên nén bọc chứa 100mg bột tỏi (*Allium sativum* L.)

Chỉ định: Theo y học cổ truyền để điều trị các rối loạn nhẹ về tim mạch.

Liều dùng: Ngày 3 lần, mỗi lần 1-2 viên, uống trước bữa ăn với một cốc nước lớn. đợt dùng 3 tuần.

L

L. 2000 (Mỹ)

Dạng thuốc: Viên có:

Thea sinensis-lapsang 750mg

Chỉ định: Làm nhanh nhẹn, tỉnh táo cho người bị ngủ lịm hoặc buồn ngủ. Kích thích vùng vỏ não liên hệ đến quá trình tâm thần - vận động.

Liều dùng: Uống 2 viên/ngày. Không uống quá 6 viên/ngày.

Lưu ý: Chỉ dùng cho người lớn, tránh dùng cho phụ nữ có thai hoặc nuôi con bú. Có thể bị căng thẳng, ưu tư, hay cáu gắt, khó ngủ.

Lactéol du Dr. Boucard (Pháp)

Dạng thuốc: Viên nén 0,5g tương ứng với 450 triệu *Lactobacillus acidophilus* (hấp tyn-dall). Ông thuốc uống 7ml = 350 triệu vi khuẩn trên.

Tác dụng: Trị ỉa chảy bằng vi khuẩn.

Chỉ định: ỉa chảy cấp hoặc bán cấp ở người lớn, trẻ em và trẻ còn bú.

Liều dùng: Người lớn uống 2 ống/lần x 4 lần/ngày, hay 5 viên x 5 lần/ngày. Các rối loạn tiêu hóa 2 ống/lần/ngày, hay 5 viên x 3 lần/ngày. Trẻ em và trẻ còn bú, cấp tính: 1 ống x 4 lần/ngày, hay 3 viên x 5 lần/ngày. Các rối loạn khác: 1 ống x 2 lần/ngày hay 2 viên x 4 lần/ngày.

Biệt dược tương tự: Lacteol Fort (Pháp). Viên nang 0,235g, gói bột 0,8g

Lactomed Tab (Hàn Quốc)

Dạng thuốc: Viên 230mg:

Lactobacillus bifidus (2×10^6 *Biobacteria*) 2mg
Streptococcus faecalis (2×10^6 *Biobacteria*) 2mg
Lactobacillus acidophilus (2×10^6 *Biobacteria*) 2mg

Chỉ định: Loạn khuẩn đường ruột, táo bón, ỉa chảy, lên men bất thường ở ruột. Rối loạn tiêu hóa do dùng kháng sinh, hóa dược.